

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

**Môn thi: Tâm Lí Học**  
**Thời gian làm bài: 120 phút**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Tâm lý học được định nghĩa như thế nào và đối tượng nghiên cứu của nó là gì? **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học được định nghĩa là "Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người." Đối tượng nghiên cứu của nó là "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý."

Trích từ đoạn: "Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học." và "Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thể giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý."

### Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Giải thích khái niệm "phản ánh tâm lý" và sự khác biệt giữa nó với các loại phản ánh khác như phản ánh cơ học hay phản ánh sinh vật. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Phản ánh tâm lý là một quá trình đặc biệt trong đó sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh và não bộ con người, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới. Hình ảnh tâm lý này là kết quả của quá trình phản ánh thế giới khách quan vào não bộ, và nó khác biệt với các hình ảnh cơ học hay sinh vật ở một số điểm quan trọng.

Sự khác biệt giữa phản ánh tâm lý và các loại phản ánh khác như phản ánh cơ học hay phản ánh sinh vật nằm ở tính chất của hình ảnh được tạo ra. Cụ thể:

1. Tính sinh động và sáng tạo: Hình ảnh tâm lý mang tính sinh động và sáng tạo, khác xa với hình ảnh vật lý, vật chất ở trong gương, mà chỉ là hình ảnh "chết cứng".
2. Tính chủ thể: Hình ảnh tâm lý mang tính chủ thể, chịu ảnh hưởng của chủ thể và phụ thuộc vào chủ thể. Điều này có nghĩa là con người phản ánh thế giới bằng hình ảnh tâm lý thông qua "lăng kính chủ quan" của mình.

Trích từ đoạn: “Phản ánh tâm lý là một phản ánh đặc biệt: Đó là sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, vào não bộ con người – tổ chức cao nhất của vật chất. Phản ánh tâm lý tạo ra “hình ảnh tâm lý” (bản sao chép) về thế giới. Hình ảnh tâm lý là kết quả của quá trình phản ánh TG khách quan vào não bộ. Song hình ảnh tâm lý khác về chất so với các hình ảnh cơ lý hoá sinh vật ở chỗ: \* Hình ảnh tâm lý mang tính sinh động và sáng tạo. \* Hình ảnh TL mang tính chủ thể, chịu ảnh hưởng của chủ thể và phụ thuộc vào chủ thể.”

### Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 3:** Giải thích và minh họa: Bạn hãy giải thích khái niệm "tính chủ thể" trong tâm lý học và minh họa bằng một ví dụ cụ thể từ cuộc sống hàng ngày, cho thấy sự khác biệt trong cách mà những người khác nhau phản ánh cùng một hiện thực. **(2.0 điểm)**

#### Trả lời:

Tính chủ thể trong tâm lý học được hiểu là khả năng của con người trong việc phản ánh thế giới xung quanh thông qua "lăng kính chủ quan" của mình. Điều này có nghĩa là mỗi cá nhân sẽ có những cảm nhận, suy nghĩ và hình ảnh tâm lý khác nhau về cùng một hiện thực, phụ thuộc vào nhiều yếu tố như kinh nghiệm, cảm xúc, trạng thái tâm lý và bối cảnh sống của họ.

Ví dụ cụ thể từ cuộc sống hàng ngày có thể là việc một nhóm bạn cùng nhau đi xem một bộ phim. Sau khi xem xong, mỗi người trong nhóm sẽ có những cảm nhận khác nhau về bộ phim đó. Một người có thể cảm thấy bộ phim rất cảm động và sâu sắc, trong khi một người khác lại thấy nó nhàm chán và không có ý nghĩa. Nguyên nhân của sự khác biệt này có thể là do trải nghiệm sống, sở thích cá nhân, hoặc tâm trạng của từng người vào

thời điểm xem phim.

Trích từ đoạn: “Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau.”

#### **Cấp độ 4 - Phân tích**

**Câu 4:** Phân tích mối quan hệ giữa nguồn gốc xã hội và tính cách con người: Làm thế nào nguồn gốc xã hội, bao gồm các mối quan hệ kinh tế, đạo đức và pháp quyền, ảnh hưởng đến tính cách của mỗi cá nhân? Hãy minh họa bằng ví dụ cụ thể từ cuộc sống. **(2.0 điểm)**

#### **Trả lời:**

Mối quan hệ giữa nguồn gốc xã hội và tính cách con người rất chặt chẽ. Nguồn gốc xã hội, bao gồm các mối quan hệ kinh tế, đạo đức và pháp quyền, đóng vai trò quyết định trong việc hình thành và phát triển tính cách của mỗi cá nhân.

Theo đoạn văn, "TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định." Điều này cho thấy rằng các yếu tố xã hội như quan hệ kinh tế, đạo đức và pháp quyền ảnh hưởng trực tiếp đến cách mà con người hình thành tính cách. Cụ thể, những mối quan hệ xã hội này tạo ra bối cảnh mà trong đó cá nhân phát triển, từ đó ảnh hưởng đến hành vi, suy nghĩ và cảm xúc của họ.

Ví dụ, một người lớn lên trong một gia đình có nền tảng đạo đức vững chắc và được giáo dục về giá trị của sự trung thực sẽ có xu hướng phát triển tính cách trung thực và đáng tin cậy. Ngược lại, nếu một cá nhân lớn lên trong môi trường mà sự gian dối được chấp nhận hoặc thậm chí khuyến khích, họ có thể phát triển tính cách thiếu trung thực.

Hơn nữa, "TL của mỗi cá nhân là kết quả của quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm XH, nền VHXX thông qua hoạt động và giao tiếp," cho thấy rằng sự tương tác với những người xung quanh cũng góp phần quan trọng trong việc hình thành tính cách. Một cá nhân có thể học hỏi từ những người bạn, thầy cô, và cộng đồng của họ, từ đó hình thành nên những đặc điểm tính cách riêng biệt.

Trích từ đoạn: “TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định.”

#### **Cấp độ 5 - Đánh giá**

**Câu 5:** Đánh giá và phê phán: Bạn có thể đánh giá hiệu quả của phương pháp quan sát trong tâm lý học? Hãy phân loại những ưu điểm và hạn chế của phương pháp này, và đưa ra ý kiến về việc liệu nó có thể được cải thiện như thế nào? **(2.0 điểm)**

### Trả lời:

Đánh giá hiệu quả của phương pháp quan sát trong tâm lý học cho thấy đây là một phương pháp có nhiều ưu điểm, nhưng cũng tồn tại một số hạn chế.

Ưu điểm của phương pháp quan sát:

1. Thu thập tài liệu cụ thể, khách quan: Phương pháp quan sát cho phép nhà nghiên cứu thu thập dữ liệu trong điều kiện tự nhiên của con người, giúp tạo ra những thông tin chính xác và đáng tin cậy.
2. Áp dụng rộng rãi: Quan sát được sử dụng trong nhiều lĩnh vực khoa học, không chỉ riêng tâm lý học, cho thấy tính linh hoạt và khả năng ứng dụng cao của phương pháp này.

Hạn chế của phương pháp quan sát:

1. Mất thời gian và tốn công sức: Việc quan sát đòi hỏi thời gian dài và sự kiên nhẫn để thu thập dữ liệu đầy đủ và chính xác.
2. Khó khăn trong việc kiểm soát các yếu tố bên ngoài: Trong quá trình quan sát, có thể có nhiều yếu tố không kiểm soát được ảnh hưởng đến kết quả, làm giảm tính chính xác của dữ liệu.

Ý kiến về cải thiện phương pháp quan sát:

Để cải thiện phương pháp quan sát, có thể áp dụng công nghệ hiện đại như camera ghi hình hoặc các thiết bị theo dõi để ghi lại hành vi một cách khách quan hơn. Điều này không chỉ giúp tiết kiệm thời gian mà còn giảm thiểu sự can thiệp của người quan sát, từ đó tăng tính khách quan của dữ liệu thu thập được.

Trích từ đoạn: “Phương pháp quan sát cho phép chúng ta thu thập được các tài liệu cụ thể, khách quan trong các điều kiện tự nhiên của con người, do đó nó có nhiều ưu điểm. Bên cạnh các ưu điểm nó cũng có những hạn chế sau: mất thời gian, tốn nhiều công sức...”

### Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6:** Thiết kế một nghiên cứu thực nghiệm: Bạn hãy lập kế hoạch cho một nghiên cứu thực nghiệm nhằm tìm hiểu mối quan hệ giữa cảm xúc và hành động trong các tình huống xã hội khác nhau. Bạn sẽ sử dụng phương pháp nào, và tại sao phương pháp đó lại phù hợp nhất cho nghiên cứu của bạn? (1.5 điểm)

### Trả lời:

Không có thông tin trong đoạn.